

lần 10-30 giọt. Trẻ em từ 13 tháng đến 6 tuổi: ngày 5 giọt. Trẻ em từ 7-15 tuổi: ngày 2-3 lần, mỗi lần 5-10 giọt.

**Chống chỉ định:** Glôcôm.

### Sommières au pentavit B (Pháp)

**Dạng thuốc:** Lọ 10ml nhò thuốc nhỏ mắt, khi dùng mới pha chứa :

<i>Nai</i>	100mg
<i>Lil</i>	20mg
<i>Calci chlorid</i>	80mg
<i>Thiamin HCl</i>	2mg
<i>Riboflavin</i>	0,6mg
<i>Vitamin B6</i>	0,6mg
<i>Nicotinamid</i>	4mg
<i>Calci pantothenat</i>	0,6mg

**Chỉ định:** Đục nhân mắt mới bắt đầu, lão suy mắt.

**Liều dùng:** Ngày nhò mắt 2-3 lần, mỗi lần 2 giọt.

### Sorbacid liquid (Án Độ)

**Dạng thuốc:** Lọ 200ml dd uống ; cử 5ml chứa:

<i>Gel khô Al hydroxyd</i>	0,3g
<i>Mg hydroxyd</i>	0,2g
<i>Dimeticon hoạt hóa</i>	25mg
<i>Dd sorbitol</i>	
(theo được điện Án Độ)	0,75g

**Tác dụng:** Chống acid dịch vị, dày hơi.

**Chỉ định:** Các chứng đau dạ dày, kèm ợ chua, chướng hơi, loét dạ dày - tá tràng.

**Liều dùng:** Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi: Ngày 2-3 lần x 1-2 thìa cà phê hòa vào ít nước hoặc sữa.

**Biệt dược tương tự:** Sorbacid (Ampharco)

### Spagulax Sorbitol

**Dạng thuốc:** Hộp 220g thuốc cốm có :

<i>Dịch nhầy thực vật (Ispagul)</i>	123,2g
<i>Sorbitol</i>	83,6g
<i>Acid citric</i>	2,2g
<i>Dinatri phosphat</i>	11g

**Tác dụng:** Nhuận tràng cơ học, lợi mật.

**Chỉ định:** Rối loạn tiêu hóa, táo bón.

**Liều dùng:** 3 thìa cà phê, vào 1 trong 3 bữa ăn chính, uống với một lượng chất lỏng vừa đủ.

**Chống chỉ định:** Nghẽn óng tiêu hóa.

**Lưu ý:** Không dùng trong trường hợp nghẽn đường mật vì có sorbitol - Cảm giác trướng bụng, nguy cơ ợ cháo và đau bụng. Spagulax au citrat potassium, Spagulax mucilage pur thành phần có khác nhau một chút nhưng đều có tác dụng nhuận tràng cơ học, dùng chữa táo bón.

### Spasmacol (Pháp)

**Dạng thuốc:** Hộp 375g thuốc cốm bao có :

<i>Gôm Sterculia</i>	187,5g
<i>Atropin sulfat</i>	0,01875g

**Tác dụng:** Nhuận tràng- chống co thắt.

**Chỉ định:** Bệnh đại tràng co thắt có táo bón, đau bụng.

**Liều dùng:** Uống 1-3 thìa cà phê vào cuối 2- hay 3 bữa ăn chính.

**Chống chỉ định:** Glôcôm góc đóng-Bí đái do rối loạn niệu đạo - tuyễn tiên liệt. Hẹp óng tiêu hóa.

**Lưu ý:** Không dùng thuốc lâu dài - Cố thể khó miếng, rối loạn điều tiết, nhịp tim nhanh, cảm giác trướng bụng.

### Spasmag (Pháp)

**Dạng thuốc:** Ông uống 5ml/viên nang có :

<i>Mg sulfat 7H<sub>2</sub>O</i>	1,2/0,6g
<i>Men Saccharomyces</i>	0,1/0,05g

Mỗi ông uống 118mg Mg nguyên tố (tức 4,9mmol).

Mỗi viên nang có 59mg Mg nguyên tố (tức 2,4mmol).

**Tác dụng:** Liệu pháp Mg

**Chỉ định:** Thiếu hay giảm Mg

**Liều dùng:** Lắc mạnh ông thuốc, mờ và kèm vào ít nước.

1) Thiếu Mg đã xác định (xem SoluMag). Người lớn uống 3 ông/ngày hay 5-7 viên/ngày. Trẻ em uống 10-30mg/kg/ngày. không quá 3 ông/ngày.

2) Tặng co giật (xem SoluMag). Người lớn : uống 2-3 ông/ngày, (1 ông trong bữa ăn chính), hay 4-6 viên/ngày. (2 viên trong mỗi 3 bữa ăn chính).

**Chống chỉ định:** Suy thận tiến triển hay nặng.

**Lưu ý:** Nếu dùng tetracyclin hay calci nên uống cách xa thuốc có Mg 3 giờ. Có thể bị ợ cháo, đau bụng.